

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Giới thiệu chung về dự án và gói thầu

- Tên gói thầu: Cung cấp dịch vụ bảo hiểm kết hợp con người 2026.
- Số hiệu gói thầu: 64/CHCT/XMCP/ĐT/2026.
- Chủ đầu tư/Bên mời thầu: Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả;
- Nguồn vốn: Chi phí sản xuất kinh doanh;
- Địa điểm thực hiện: Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả.

Mục 2. Mục tiêu công việc

TT	Nội dung công việc	Nội dung yêu cầu bảo hiểm	Đơn vị	Số lượng
1	Bảo hiểm kết hợp con người	A. Tử vong, thương tật *. Tử vong do mọi nguyên nhân: 70.000.000 đồng/người. B. Tử vong do hậu quả của tai nạn (trong vòng 1 năm kể từ ngày xảy ra tai nạn): Chi trả phần chênh lệch giữa số tiền bảo hiểm với số tiền đã chi trả trước đó. *. Thương tật thân thể do tai nạn: Chi trả bảo hiểm theo “Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật” của Công ty bảo hiểm. C. Ôm đau, bệnh tật, thai sản phải nằm viện hoặc phẫu thuật *. Trợ cấp nằm viện: Ngày thông thường: 350.000 đồng/người; Ngày nằm viện đông y: 150.000 đồng/ngày. *. Phẫu thuật: Chi trả trợ cấp theo “Bảng tỷ lệ trả tiền phẫu thuật” của Công ty bảo hiểm. *. Thực hiện bảo hiểm nối tiếp Hợp đồng bảo hiểm đã hết hạn được thu xếp trước đó bởi Người được bảo hiểm hoặc bất kỳ nghĩa vụ và quyền lợi liên quan. *. Thực hiện tiếp tục bảo hiểm đối với ốm đau, bệnh tật, thai sản, sinh con và tai nạn, bảo hiểm cho cả hậu quả của tai nạn xảy ra trước ngày hiệu lực hợp đồng trong vòng 104 tuần kể từ ngày tai nạn mà không bị loại trừ bao gồm cả việc đang điều trị liên tục mà không bị loại trừ và không vượt quá mức giới hạn quy định	Người	445

Ghi chú: Trong quá trình thực hiện có biến động tăng/giảm về nhân sự hai bên thống nhất tại thời điểm ký kết hợp đồng.

Mục 3. Thời gian, tiến độ thực hiện

Nhà thầu đưa vào E-HSDT nội dung sau:

- Thời gian thực hiện hợp đồng: Trong vòng 365 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.
- Tiến độ thực hiện: 365 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng.

Mục 4. Yêu cầu về kỹ thuật

Nhà thầu đưa vào E-HSDT nội dung sau:

4.1. Quy tắc bảo hiểm

- Áp dụng theo “Quy tắc bảo hiểm kết hợp con người” của nhà thầu trúng thầu.
- Nhà thầu đính kèm “Quy tắc bảo hiểm kết hợp con người” của Nhà thầu vào E-HSDT.

4.2. Điều kiện và giới hạn bảo hiểm

A. Tử vong, thương tật

*. Tử vong do mọi nguyên nhân: 70.000.000 đồng/người.

B. Tử vong do hậu quả của tai nạn (trong vòng 1 năm kể từ ngày xảy ra tai nạn): Chi trả phần chênh lệch giữa số tiền bảo hiểm với số tiền đã chi trả trước đó.

*. Thương tật thân thể do tai nạn: Chi trả bảo hiểm theo “Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật” của Công ty bảo hiểm.

C. Ốm đau, bệnh tật, thai sản phải nằm viện hoặc phẫu thuật

*. Trợ cấp nằm viện: Ngày thông thường: 350.000 đồng/người; Ngày nằm viện đông y: 150.000 đồng/ngày.

*. Phẫu thuật: Chi trả trợ cấp theo “Bảng tỷ lệ trả tiền phẫu thuật” của Công ty bảo hiểm.

- Thực hiện bảo hiểm nối tiếp Hợp đồng bảo hiểm đã hết hạn được thu xếp trước đó bởi Người được bảo hiểm hoặc bất kỳ nghĩa vụ và quyền lợi liên quan.

- Thực hiện tiếp tục bảo hiểm đối với ốm đau, bệnh tật, thai sản, sinh con và tai nạn, bảo hiểm cho cả hậu quả của tai nạn xảy ra trước ngày hiệu lực hợp đồng trong vòng 104 tuần kể từ ngày tai nạn mà không bị loại trừ bao gồm cả việc đang điều trị liên tục mà không bị loại trừ và không vượt quá mức giới hạn quy định.

4.3. Thời hạn giải quyết bồi thường

- Thời gian giải quyết bồi thường: không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

Mục 5. Giải pháp và phương pháp luận

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định, gồm các phần như sau:

- Về thời gian, tiến độ cung cấp.

- Về yêu cầu kỹ thuật:

+ Quy tắc bảo hiểm.

+ Điều kiện và giới hạn bảo hiểm.

+ Thời hạn giải quyết bồi thường.

- Về phương thức, thời gian giải quyết bồi thường và hồ sơ yêu cầu bồi thường.